TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q.THANH KHÊ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 245/2017/QĐST- HNGĐ	Thanh Khê, ngày 22 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số 401/2017/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 của người yêu cầu: Ông Phan Đình T, sinh năm 1990; Trú tại: K358/14 đường H, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng và bà Đặng Thị Tuyết H, sinh năm 1990; Trú tại K358/14 đường H, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Tạm trú tại: Khối phố V, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Tuyết H và ông Phan Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Đình T và bà Đặng Thị Tuyết H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung chưa thành niên tên Phan Đăng Yến N, sinh ngày 31/07/2015 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 09/2017 vào ngày 05 dương lịch hằng tháng.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, ông T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự tự thỏa thuận.
- Về nợ chung: Không có
- Lệ phí việc dân sự về việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng y) ông T bà H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự về việc hôn nhân gia đình sơ thẩm ông T, bà H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 7413 ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKSND quận Thanh Khê;
- UBND phường Tân Chính;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Cường